

Số: /BC-BXDNL

Ninh Thuận, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Phục vụ giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh về thực hiện chính sách, pháp luật phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021

Tiếp nhận các Văn bản số 814/TTT-NV3 ngày 26/8/2022 của Thanh tra tỉnh và Văn bản 2915/STC-TTr ngày 29/8/2022 của Sở Tài chính về việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 3726/UBND-KTTH ngày 26/8/2022 về việc báo cáo giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh theo Kế hoạch số 07/KH-ĐGS ngày 19/8/2022,

Ban Xây dựng năng lực và Thực hiện các dự án ODA ngành nước kính báo cáo như sau:

I: KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Lãnh đạo Ban đã chủ động ban hành các chương trình, kế hoạch để chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ về phòng, chống tham nhũng (PCTN). Chỉ đạo Phòng Hành chính – Quản trị thường xuyên nắm tình hình, tham mưu Lãnh đạo Ban chỉ đạo công tác PCTN theo quy định. Trong kỳ báo cáo đã ban hành các văn bản chỉ đạo công tác PCTN, lãng phí gồm Kế hoạch PCTN hàng năm; Kế hoạch PCTN của Chi bộ về thực hiện Đề án "Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng"; các Quyết định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, ban hành quy chế chi tiêu nội bộ, Quy chế sử dụng tài sản công, Quy chế làm việc, Quy trình xử lý công việc, Quy định Văn hóa công sở tại cơ quan, thực hiện nghiêm quy định về minh bạch, kê khai tài sản, thu nhập; thường xuyên rà soát kiểm tra các quy định, thể chế trong công tác quản lý nhằm kịp thời tham mưu, đề xuất với cấp có thẩm quyền điều chỉnh những bất cập trong các quy định pháp luật có liên quan đến công tác quản lý nhà nước, phòng ngừa lợi dụng thực hiện các hành vi tham nhũng.

Trong thời gian qua, chưa có trường hợp cán bộ, viên chức, người lao động vi phạm các chuẩn mực xử sự trong thi hành nhiệm vụ và trong quan hệ xã hội.

2. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Lãnh đạo Ban xác định đây là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu nhằm thay đổi nhận thức và ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống

tham nhũng, tiêu cực trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực luôn được Lãnh đạo Ban quan tâm, thường xuyên chỉ đạo, thực hiện đổi mới để nâng cao chất lượng nhằm làm cho nội bộ cơ quan luôn trong sạch, vững mạnh toàn diện và được thực hiện dưới nhiều hình thức như tuyên truyền, triển khai, quán triệt đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động (CBVC, NLĐ) qua các buổi hội nghị, họp giao ban cơ quan, họp Chi bộ, họp phòng, qua hệ thống phần mềm quản lý văn bản và hồ sơ công việc (TD), trang thông tin điện tử của Ban Xây dựng năng lực (Website), trong đó nhấn mạnh những điểm có tính chất quan trọng, những việc cần phải thực hiện thường xuyên, những việc dễ dẫn đến tiêu cực, tham nhũng, lãng phí và cách phòng ngừa có hiệu quả cao để CBVC, NLĐ thực hiện, tuân thủ pháp luật.

Công tác kiểm tra, giám sát của Chi bộ Đảng. Chi bộ đã quán triệt nghiêm túc, đầy đủ các quy định của Điều lệ Đảng, các quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh, Đảng ủy Khối về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng đến 100% Đảng viên trong Chi bộ; xây dựng và thực hiện tốt Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng”. Tạo sự chuyên biến rõ rệt trong lãnh đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, coi đây là nhiệm vụ thường xuyên và quan trọng trong công tác xây dựng Đảng; công tác rà soát, bổ sung quy hoạch, kiện toàn Ban Thanh tra nhân dân được thực hiện thường xuyên đúng quy định tại Hội nghị CCVC hàng năm.

Tiếp tục triển khai, tuyên truyền thực hiện việc xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng theo Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 07/7/2007 của Bộ Chính trị về sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án và công tác bảo vệ Đảng và Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc.

3. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

3.1 Công khai, minh bạch trong công tác cán bộ

Việc tuyển dụng viên chức được thực hiện theo đúng các quy định pháp luật về tuyển dụng theo Luật Viên chức; các Nghị định, Thông tư quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý Viên chức hiện hành;

Định kỳ hàng tháng, quý, năm đánh giá, xếp loại cán bộ; quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, bố trí, sử dụng, bổ nhiệm, điều động, khen thưởng đối với đội ngũ CBVC thuộc quyền quản lý. Trong kỳ báo cáo đã tuyển dụng 9 viên chức.

3.2 Xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Căn cứ dự toán các nguồn kinh phí được giao và tình hình quản lý sử dụng các nguồn kinh phí đã được giao, Ban thực hiện công tác công khai dự toán và quyết toán kinh phí đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo đúng

quy định. Ban đã thực hiện công khai báo cáo về tài chính, công khai dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước, quyết toán ngân sách Nhà nước tại Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, gửi các báo cáo công khai đến các phòng, tổ chức công đoàn; đăng thông báo trên bảng tin Website của Ban để mọi cán bộ, viên chức, người lao động được biết.

Việc công khai tài chính tại Ban được thực hiện đúng quy định về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở để cán bộ, viên chức và người lao động giám sát.

Công khai, minh bạch trong mua sắm công và đầu tư xây dựng cơ bản

Công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp, công khai quản lý, sử dụng phương tiện đi lại và tài sản khác tại Hội nghị cán bộ, công chức viên chức, người lao động đồng thời gửi phòng, tổ chức công đoàn. Việc công khai, minh bạch trong mua sắm, điều chuyển tài sản công được thực hiện đúng theo quy định tại Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ về Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Các dự án đầu tư xây dựng do Ban Xây dựng năng lực làm chủ đầu tư được thực hiện theo đúng trình tự quy định của pháp luật; công tác đấu thầu thực hiện công khai, minh bạch đúng quy định.

3.3 Việc cán bộ, công chức, viên chức nộp lại quà tặng:

Trong cùng kỳ báo cáo Ban không có trường hợp cán bộ, công chức, viên chức nhận quà tặng và nộp lại quà tặng.

3.4 Việc xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức:

Ban hành quy tắc ứng xử, thực hiện văn hóa công vụ của cán bộ, viên chức, người lao động của Ban Xây dựng năng lực và Thực hiện các dự án ODA ngành nước tại Quyết định số 08/QĐ-BXDNL ngày 24/02/2022

3.5. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định nhằm phòng ngừa tham nhũng

Triển khai, thực hiện tốt tuyên truyền Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính Phủ về quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, viên chức, người lao động; Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính Phủ về quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức. Trong kỳ báo cáo đã thực hiện chuyển đổi, điều động vị trí công tác đối với 19 trường hợp trong nội bộ cơ quan, đơn vị.

3.6. Việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản và thu nhập

Đã ban hành các văn bản chỉ đạo, kế hoạch thực hiện việc kê khai tài sản; hàng năm chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân

theo Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ; Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập. Số cán bộ thuộc diện phải kê khai tài sản đều thực hiện nghiêm việc kê khai tài sản đạt 100%, được công khai trước cuộc họp và trên hệ thống công thông tin điện tử Ban; đến thời điểm báo cáo, chưa phát hiện trường hợp nào vi phạm về kết quả xác minh tài sản, thu nhập.

3.7. Việc xem xét, xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách

Phó Giám đốc phụ trách trực tiếp chỉ đạo công tác PCTN; người đứng đầu Chi bộ Đảng, Trưởng/Phụ trách các phòng luôn luôn gương mẫu thực hiện và trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt công tác PCTN; thường xuyên tự kiểm tra, rà soát, chủ động phòng ngừa phát hiện, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong cơ quan; thông qua tổ chức công đoàn nắm bắt tình hình, tâm tư, nguyện vọng của CBVC trong cơ quan; quan tâm chỉ đạo giải quyết các chế độ, chính sách, khen thưởng đối với CBVC kịp thời đúng quy định của pháp luật.

Việc xem xét xử lý trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra tham nhũng trong cơ quan trong kỳ báo cáo: không có

3.8. Việc thực hiện cải cách hành chính

Lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình cải cách hành chính (CCHC) của tỉnh giai đoạn 2016-2021.

Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính theo chương trình cải cách chung của tỉnh. Xây dựng và triển khai thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính hàng năm.

Nâng cao chất lượng, cử đi đào tạo, tập huấn nghiệp vụ chuyên môn và các tiêu chuẩn chức danh cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đề cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan siết chặt kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần, thái độ và chất lượng công việc.

3.9. Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị

Áp dụng công nghệ thông tin trong công việc soạn thảo văn bản, lưu trữ, luân chuyển văn bản giảm đáng kể giấy tờ, văn phòng phẩm và thời gian giải quyết công việc trong hoạt động của cơ quan.

Đẩy mạnh ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong hoạt động của Ban nhằm tăng cường công tác quản lý, chỉ đạo và điều hành của Lãnh đạo, tăng cường tốc độ xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động hành chính.

Đến nay 100% cán bộ Ban đã áp dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc như trình hồ sơ, phát hành và tiếp nhận văn bản qua phần mềm Quản lý văn bản của tỉnh, tham gia nộp hồ sơ trực tuyến, họp trực tuyến...; thời

gian giải quyết hồ sơ đã được rút ngắn lại và đơn giản hóa các thủ tục hành chính, đảm bảo đúng pháp luật. Ý thức chấp hành nội quy, quy chế cơ quan được chú trọng và thực hiện nghiêm túc.

3.10. Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản

Đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản, hiện nay Ban đã thực hiện 100% hình thức trả lương và các chế độ qua tài khoản cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

3.11. Kết quả thực hiện những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị trong thực hiện quy định về tạm đình chỉ, tạm thời chuyển đổi vị trí công tác khác đối với cán bộ, công chức, viên chức có hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng: không có

3.12. Kết quả thực hiện những vướng mắc, khó khăn, kiến nghị trong thực hiện quy định về trách nhiệm giải trình trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao: không có

4. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng; việc giải quyết, kiểm sát giải quyết, xét xử vụ việc, vụ án tham nhũng; kết quả thu hồi tài sản tham nhũng:

Trong kỳ báo cáo không phát hiện các hành vi tham nhũng, tiêu cực; không có vụ việc tham nhũng trong đơn vị

5. Kết quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng:

Trong kỳ báo cáo, Ban đã thực hiện các kết luận Thanh, kiểm tra và kiểm toán nhà nước, kiểm toán nội bộ như: Thanh tra Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kiểm toán Nhà nước Chuyên ngành V, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh. Trong kỳ báo cáo, tại Ban không phát hiện vụ việc tham nhũng, tiêu cực; đồng thời chỉ đạo thực hiện nghiêm các Kết luận của các cơ quan chức năng sau thanh tra, kiểm toán.

6. Số vụ việc tham nhũng liên quan đến cán bộ, công chức thanh tra cấp sở, ngành và thanh tra cấp huyện của cơ quan, đơn vị, ngành: không có

7. Phát huy vai trò của xã hội, hợp tác quốc tế về PCTN: không có

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ:

1. Việc chỉ đạo, điều hành công tác THPTK, CLP:

Thực hiện theo ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Ban Xây dựng năng lực đã ban hành văn bản số 93/QĐ-BXDNL ngày 31/12/2021 Chương trình Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025.

Ban Xây dựng năng lực đề cao việc THPTK, CLP tại cơ quan; quán triệt, tuyên truyền đến toàn thể cán bộ, viên chức, người lao động nâng cao ý thức THPTK, CLP bằng các hành động cụ thể góp phần giảm chi tăng thu. Quản lý và

sử dụng nguồn ngân sách nhà nước hợp lý và đúng quy định pháp luật.

2. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước:

Năm 2022, Ban Xây dựng năng lực rà soát, ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ tại Quyết định số 14/QĐ-BXDNL ngày 07/01/2022 theo đúng định mức và quy định, hướng dẫn đối với đơn vị sự nghiệp. Các chế độ, định mức được cân đối phù hợp với cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị và đảm bảo quyền lợi của người lao động tại Ban.

Ban Xây dựng năng lực xem xét việc mua sắm, sửa chữa, quản lý, sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc đảm bảo đúng mục đích, đối tượng, định mức, tiêu chuẩn, chế độ ban hành, không sử dụng tài sản, phương tiện, trang thiết bị làm việc công vào việc riêng.

3. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

Căn cứ vào các quy định hướng dẫn của Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh và quy định của Nhà tài trợ, Ban Xây dựng năng lực đã thực hiện đúng quy định của Luật NSNN trong tất cả các khâu: Lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý sử dụng, kiểm soát chi và QTKP NSNN.

Quản lý sử dụng, kinh phí, NSNN: áp dụng chi hội nghị, sự kiện, sử dụng chi phí văn phòng phẩm, điện thoại, các khoản chi khác được quy định cụ thể trong quy chế chi tiêu nội bộ năm 2022.

4. Trong quản lý, sử dụng vốn ngân sách nhà nước các chương trình mục tiêu quốc gia: không có

5. Trong quản lý, sử dụng tài sản công:

Đối với việc THPT, CLP trong sử dụng phương tiện đi lại, năm 2021, Ban Xây dựng năng lực đã ban hành Quyết định số 34/QĐ-BXDNL ngày 13/8/2021 về việc ban hành Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công. Ban Xây dựng năng lực hiện tại quản lý 01 xe ô tô.

Việc sử dụng xe ô tô tại Ban được quy định với mục đích phục vụ công việc cơ quan như: kiểm tra công trình; đi giao dịch giữa các đơn vị; đi công tác; phục vụ công việc cộng đồng.. không sử dụng xe công vào mục đích riêng. Để đảm bảo các trang thiết bị làm việc tại cơ quan được sử dụng lâu dài, Ban tiến hành kiểm tra định kỳ và khắc phục kịp thời khi có sự cố, hư hỏng, đảm bảo đáp ứng nhu cầu làm việc của người lao động.

Đối với công trình đầu tư xây dựng: Để đảm bảo việc thi công các hạng mục công trình trong các dự án được chất lượng, đúng tiến độ và đảm bảo an toàn. Ban Xây dựng năng lực đã tổ chức lựa chọn nhà thầu thi công, thiết kế, giám sát một cách minh bạch, đáp ứng yêu cầu và tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và quy định của Ngân hàng Thế giới trong quá trình đấu thầu. Bộ phận Tài chính- Kế hoạch quản lý và sử dụng nguồn vốn đúng quy định và hiệu quả.

Hiện nay, trụ sở Ban Xây dựng năng lực được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp trụ sở làm việc, diện tích phù hợp với nhu cầu hoạt động của Ban. Kết quả được cấp trụ sở làm việc đã tiết kiệm được chi phí hoạt động của Ban là 228.000.000 đồng so với năm 2021 phải thuê trụ sở làm việc.

6. Trong quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động:

Ban Xây dựng năng lực đã rà soát, điều chỉnh và ban hành Đề án vị trí việc làm trong năm 2022, qua đó, Nhân sự đã được tuyển dụng vào các vị trí phù hợp với trình độ và vị trí việc làm.

Việc tổ chức đào tạo tại Ban căn cứ vào tiêu chuẩn chức vụ quản lý, ngoài ra Ban Xây dựng năng lực tạo điều kiện cho các thành viên tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng để đủ cơ sở pháp lý đáp ứng điều kiện công việc.

7. Trong quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên: không có

8. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách: không có

9. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp: Ban thuộc đơn vị sự nghiệp

10. Việc thực hiện công khai các lĩnh vực, hoạt động quy định tại Điều 5 Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2013:

Được thực hiện dưới nhiều hình thức như: thông báo bằng văn bản đến cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan; đưa lên trang thông tin điện tử; công bố tại cuộc họp, niêm yết tại trụ sở làm việc của cơ quan; cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

11. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, kiểm toán việc THTK, CLP:

Trong kỳ báo cáo, Ban đã thực hiện các kết luận Thanh, kiểm tra và kiểm toán nhà nước, kiểm toán nội bộ như: Thanh tra Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thanh tra Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kiểm toán Nhà nước Chuyên ngành V, Thanh tra Chính phủ, Thanh tra tỉnh. Trong kỳ báo cáo, tại Ban không phát hiện vụ việc tham nhũng, tiêu cực; đồng thời chỉ đạo thực hiện nghiêm các Kết luận của các cơ quan chức năng sau thanh tra, kiểm toán.

III. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC, HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, XÁC ĐỊNH NGUYÊN NHÂN, CHỈ RÕ TRÁCH NHIỆM TRONG VIỆC BAN HÀNH VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT VỀ PCTN; THTK, CLP:

1. Ưu điểm

Được sự quan tâm, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh, hướng dẫn của Thanh tra tỉnh trong công tác phòng ngừa, đấu tranh PCTN, THTK, CLP. Ban đã ban hành và chỉ đạo thực hiện tốt kế hoạch PCTN, TC, THTK, CLP và kế hoạch thanh tra, kiểm tra trong kỳ báo cáo. Ứng dụng tin học trong quản lý điều hành, giải quyết công việc hiệu quả trong công tác quản lý Nhà

nước, phòng ngừa hành vi tham nhũng, tiêu cực góp phần hoàn thành nhiệm vụ tình giao. Thường xuyên đôn đốc kiểm tra trách nhiệm cá nhân, trách nhiệm người đứng đầu và đổi mới công tác quản lý; chỉ đạo luân chuyển, điều động kịp thời, đúng quy định vị trí công tác nhạy cảm, hạn chế thấp nhất mức độ tham nhũng.

2. Khó khăn, vướng mắc trong công tác thực hiện PCTN, THTK, CLP: không có

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Việc thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại Ban Xây dựng năng lực là thường xuyên theo quy định của pháp luật và các Văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo của tỉnh; Văn bản hướng dẫn triển khai của Thanh tra tỉnh thời gian qua chưa có sự vụ xảy ra gây khó khăn nên không có kiến nghị, đề xuất.

V. DỰ BÁO TÌNH HÌNH THỜI GIAN ĐẾN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM: không có

Trên đây là Báo cáo phục vụ giám sát chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh về thực hiện chính sách, pháp luật phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016-2021 của Ban Xây dựng năng lực và Thực hiện các dự án ODA ngành nước, kính báo cáo Thanh tra tỉnh và Sở Tài chính./.

(Đính kèm các biểu thống kê số liệu: phụ lục 1, 02, 03 và phụ lục 4 -12 về công tác PCTN, THTK, CLP).

Nơi nhận:

- Đoàn Giám sát – HĐND tỉnh (b/c);
- UBND tỉnh (b/c);
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Ban;
- Thành viên Ban XDNL;
- Lưu: VT, HCQT. NTNT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Quốc Huy

